TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 60/2021/QĐST- HNGĐ	*Đ, ngày 07 tháng 01 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 104/2021/TLST- HNGĐ ngày 14 tháng 12 năm 2020, giữa:

- *Nguyên đơn:* Anh Đào Văn C - sinh năm 1975

Nghề nghiệp: Làm ruộng

Trú tại: Thôn 3, xã S, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ.

- *Bị đơn:* Chị Đỗ Thị B - sinh năm 1977

Nghề nghiệp: Làm ruộng

Trú tại: Thôn H, xã N, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đào Văn C và chị Đỗ Thị B.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về con chung: Chị Đỗ Thị B trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đào Thị O- sinh ngày 06/10/2013. Anh Đào Văn C có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con mỗi tháng là 800.000đ (Tám trăm nghìn đồng), kể từ tháng 01/2021 cho đến khi cháu O thành niên. Anh C có quyền thăm nom con, không ai được cản trở.

+ Về tài sản chung, vay nợ chung: Không có.

+ Về án phí: Anh Đào Văn C nộp cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và phải nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí về cấp dưỡng nuôi con, tổng cộng là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn

đồng), theo biên lai số: AA/2020/0002021 ngày 14/12/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ. Anh C đã nộp đủ án phí.

Theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- VKSND huyện Đ;
- Chi cục Thi hành án DS huyện Đ;
- UBND xã S (Nơi ĐKKH);
- Lưu hồ sơ; VP.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Vũ Thị Minh Hòa